



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TRONG THAI
Last Middle First

Current Address: 80 Nguyen Thap Huc P.17. Tan Binh Hoc/Vinh city

Date of Birth: 02-27-1933 Place of Birth: Binh Dinh

Previous Occupation (before 1975) Sergeant & Police
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 08-18-1975 To 06-09-1983
Years: 07 Months: 10 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN THI THONG	1937	wife
NGUYEN KIM TUYEN	1964	son
NGUYEN KIM TAN	1969	son
NGUYEN KIM NHAT	1967	son
NGUYEN KIM TRANG	1972	son
NGUYEN THI KIM DUNG	1974	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Nguyễn Kim Nhật

20-8-1967

Cam Ranh

5/10



Ngay Kim, TUYẾN

20 - 6 - 1964

Bình Định

3/1



Nguyen Kim TAN

17-8-1969

Cam Rant

4/19



Nguyễn Hồng Thái
24-2-1933
Bình Định

✓ 1 



Trần Thị Hồng

12-6-1937

Bình Xinh

2/11



Nguyen Kim TRAN

08-2-1972

Case Hunt

6/1A



Ng^c Thị Kim DUNG

16-11-1974

7/10 Cao Lãnh



Nguyen Thi Anh

02-10-1953

Binh Dinh

11/1



Ngay in trong Vinh

18-1-1961

Hoa an, Binh Xuan

8/10



Nguyễn Kim THANH

Lo - H - 1962

Bình Định

9/11



Nguyễn Anh QUANG :

20 - 4 - 1962

Bình Định

10/11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022350630

Họ tên NGUYỄN TRỌNG THÁI



Sinh ngày 27-2-1933

Nguyên quán Nghĩa Bình.

Nơi thường trú 80 Nguyễn Thái
Hộc P17, T/B, P.P. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

thiên chúa

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi cách 2cm
trên sau cánh mũi
trái.

20 tháng 11 năm 1986

Nơi

tháng

năm

1986

TRƯỞNG TY CÔNG AN



Thường

Lo Chanh Van

VIỆT NAM CỘNG HÒA

THẺ CÁN QUÂN

03037632

Họ Tên

TRẦN-THỊ-THÔNG(ÁNH)



Ngày, nơi sinh

12.6.1937

Ân-Tướng, Hoài-An, Bình-Binh

Cha

Trần - Cửu (s)

Mẹ

Huỳnh-Thị-Châu (s)

Địa chỉ

Suối-Hòa, Cam-Ranh

Seo tròn cách 1,5 trên
múa ngoài máy phay./-

50
40

55.1.0.51
Cam-Ranh, 17.12.69
TRƯỞNG TY CSQG CAM-RANH

(a) 
TRẦN-GIA-TÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **021553981**

Họ tên **TRẦN THỊ PHƯƠNG**

Sinh ngày **14-6-1937**

Nguyên quán **Thị trấn - Bình.**

Nơi thường trú **Thị trấn - Bình.**

T/Đ. T/Đ. 30. Bình.



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên Chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Trước đây, c, 5, 5 cm trở
trước đây này phải.

Nơi tháng năm 1976

TRƯỞNG ĐOÀN LỰC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN
TRƯỞNG ĐOÀN AN TÂN BÌNH



[Handwritten signature]
Trần Công Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270410726**

Họ tên **NGUYỄN KIM TUYẾN**

Sinh ngày **1964**

Nguyên quán **Nghĩa Bình**

Nơi thường trú **128/3, Độc lập
Giang Điền, P. nhất, D. Nai**

Dân tộc:

Hành:

Tôn giáo: Thiên chúa

DẤU VẾT TRIỂN HOẶC DI HÌNH

Sọc tròn 0,3cmC.1,5
cmtrên sáu đuôi lông
mày trái

Ngày 12 tháng 1 năm 1980

NG/CHAM ĐOÀ ĐẮC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHỤ TẠM - TY

Đ.Đ.Đ.
Đ.Đ.Đ.

NGƯỜI TRỎ TRÁI

NGƯỜI TRỎ PHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022350629

Họ tên: NGUYỄN KIM TẤN



Sinh ngày 17-8-1969

Nguyên quán: Nghĩa Bình.

Nơi thường trú: 80 Nguyễn Thái
Học P.17, P/B, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc

kinh

Tôn giáo

thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

ạo chấm cách 3cm
trên sau mốp phải

NGON TRÚ TRẠI

NGON TRÚ PHẢI

tháng 11 năm 1986



[Handwritten signature]

Chuẩn Viên

100

100

100

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022350631

Họ tên NGUYỄN KIM NHẬP



Sinh ngày

20-8-1967

Nguyên quán

Nghĩa Bình.

Nơi thường trú

80 Nguyễn Thái

Học P17, T/B, TP. Hồ Chí Minh.

ĐƠN

KINH

Tôn giáo, thiêu và

DẤU VẾT TAY VÀ MẶT ĐỀ HÌNH

300 triệu 0,40m cách
2,5m trên sau, đầu
mây phải.

20 tháng 11 năm 1986

TRƯỞNG TÝ CÔNG AN



Thanh Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **27 04 10655**

Họ tên: **NGUYỄN TRỌNG VINH**

Sinh ngày: **18-01-1961**

Nguyên quán: **Nghĩa Bình**

Nơi thường trú: **128/3, Độc lập
Giang diên, T. nhất, Đ. Nai**

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chạm C.2cm trên
trước đầu mắt trái

Ngày 12 tháng 1 năm 1980

THỦ LƯU QUẢN LÝ CÔNG AN



THỦ LƯU QUẢN LÝ CÔNG AN
THỦ LƯU QUẢN LÝ CÔNG AN

Đinh Thiệu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **021553983**

Họ tên **NGUYỄN KIM THANH**

Sinh ngày **20-4-1962**

Nguyên quán **Hải Bình.**

Nơi thường trú **80 Nguyễn Thái
Độc, P.11, T.B, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc

Hình

lông giao

Thiên Chúa

DẤU VẾT RUỘNG HOẶC DỊ HÌNH

Sọc chấm c, 4cm trên
trước dấu máy phải

tháng 12 năm 1937

HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

NGON TRỞ LẠI
NGON TRỞ LẠI



Thanh

Võ Văn Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **021553982**

Họ tên **NGUYỄN ANH QUANG**

Sinh ngày **20-11-1962**

Nguyên quán **Thị xã - Bình**

Nơi thường trú **2/1A Phố Ông**

/B. Thị trấn Bình



04/15/00

Bngko

1259

24

ĐÀO TẠO RIÊNG HOẶC ĐỢT LỚP

Đạo: Đạo của Trời

SALE 1/24/04 7:11:

No. 3, 3rd St. E. Edm.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

TRƯỜNG VIẾT LÊN ĐÓNG

Scott

1970-1971



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 2704.11721

Họ tên: NGUYỄN THỊ ÁNH

Sinh ngày: 02-10-1958

Nguyên quán: Nghĩa Bình.

Nơi thường trú: 124/3, Độc lập

Giang diện, Hồng Nhát, U.đai.



Dân tộc:

Việt

Tôn giáo:

Thiên chúa.

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Số không rõ hình D. 1cm,
D. 1cm, D. 1cm, dưới sau dưới
mặt phải.

Nơi 17 tháng 1 năm 1980

GIAM ĐỐC QUỐC TỬ CÔNG AN

NGON TRO TRAI

NGON TRO PHAI



Nguyễn Văn Khoa

Nguyễn Văn Khoa

From: NGUYEN^{N2}-TRONG-THAI¹
80 Nguyễn-Thái-Học
P.17. Q: Tân-Bình
HỒCHIMINH CITY

R

7 4 0



JUL 29 1981

MAY BAY
PAR AVION

To:

MRS KHUC-MINH-THU

P.O BOX 5435 ARLINGTON
VIRGINIA 22205-0635

U.S.A

Claim Check
No. 299917

☐ Hold

Date

729

1ST Notice

2ND Notice

Return

Detached from
PS Form 3849-A,
Oct. 1985

AA BẢO
NHẬN

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM
 -:-:-:-:-

I. BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIETNAM :

- 1-Full name : NGUYỄN TRỌNG THÁI.
 2-Date/Place of Birth : 27.02.1933 BÌNH ĐỊNH.
 3-Rank, Position before 1975 : - (1st Sergeant - Leader of H. ĐIỀU HỢP of
 of F ĐẶC BIỆT (Joint H of Special F)
 NATIONAL POLICE HQTERS, CAM RANH City.)
 SPECIAL TEAM LEADER
 IBM.No.109508 or 108509.
 4-Date of Reeducation : 18.08.1975.
 5-Date of Release from Camp : 9.06.1983.
 6-Photocopy of Release Certificate :
 7-Present Mailing address : 80 NGUYỄN THÁI HOC, P.17 Q.TÂN BÌNH, HOCHIMINH CITY
 8-Liaison address : - ' -

II-LIST FULL NAME DOB/POB OF POLITICAL PRISONER :

1-Relatives to accompany with Ex.P.P.

SVR :	FULL NAME	: DATE OF BIRTH	: PLACE OF BIRTH	: RELATIONSHIP
1-	TRẦN THỊ THÔNG	: 1937	: BÌNH ĐỊNH	: Wife
2-	NGUYỄN KIM TUYẾN	: 1964	: - ' -	: Son, single
3-	NGUYỄN KIM TÂN	: 1969	: CAM RANH	: - ' -
4-	NGUYỄN KIM NHẬT	: 1967	: - ' -	: - ' -
5-	NGUYỄN KIM TRANG	: 1972	: - ' -	: - ' -
6-	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	: 1974	: - ' -	: Daughter, single
7-	NGUYỄN TRỌNG VINH	: 1961	: BÌNH ĐỊNH	: Son, married + 1
8-	NGUYỄN KIM THANH	: 1962	: - ' -	: Son, married + 4
9-	NGUYỄN ANH QUANG	: 1962	: - ' -	: Daughter, married + 3
10-	NGUYỄN THỊ ANH	: 1958	: - ' -	: Daughter, married + 3

26 Complete family listing :(living/dead):

- Father : NGUYỄN SONG, 84 years old, dead
 - Mother : HUYNH THỊ KIM, 77, dead
 - Spouse : TRẦN THỊ THÔNG, 51, living, at 80 NGUYỄN THÁI HOC ST. P.17 Q.TÂN BÌNH TP.HCM.
 - Children : NGUYỄN THỊ ANH, 30, living, - ' -
 NGUYỄN TRỌNG VINH, 27, living, 01 PHỐ CHỢ P.17 Q.TÂN BÌNH TP.HCM
 NGUYỄN KIM THANH, 26, living, 80 NGUYỄN THÁI HOC ST. P.17 Q.TB - ' -
 NGUYỄN ANH QUANG, 26, living, 01 PHỐ CHỢ, P.17 Q.TÂN BÌNH - ' -
 NGUYỄN KIM TUYẾN, 24, living, 80 NGUYỄN THÁI HOC ST. P.17 Q.TB - ' -
 NGUYỄN KIM NHẬT, 21, living, - ' -
 NGUYỄN KIM TÂN, 19, living, - ' -
 NGUYỄN KIM TRANG, 16, living, - ' -
 NGUYỄN THỊ KIM DUNG, 14, living, - ' -
 - Siblings : NGUYỄN XUÔI, 59, dead, older brother
 NGUYỄN TRỌNG THỦ, 53, living, younger brother, at NINH PHƯỚC, THUẬN HẢI
 NGUYỄN THỊ TÂM, 46, living, younger sister, at - ' -
 NGUYỄN KIM HOANG, 40, living, brother, - ' -
 NGUYỄN KIM THÀNH, 38, living, brother, - ' -
 NGUYỄN THỊ BÀ, 48, living, sister, at QUI NHƠN, BÌNH ĐỊNH.
 NGUYỄN THỊ MƯỜI, 42, living, sister, AN NHƠN, BÌNH ĐỊNH.
 NGUYỄN THỊ CHÍN, (MAI), 44, living, sister, XUÂN LỘC, ĐỒNG NAI
 NGUYỄN THỊ BÌNH, 50, living, sister, CAM PHU, CAM RANH.

III-RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

- 1/-In the U.S.A. : none.
- 2/-In other country : none.

IV-HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR YOUR FAMILY ?

- 1/Reunification until now : none
- 2/Reply from BANGKOK ODP. : none
- 3/ODP BANGKOK LOI : none.

V-ANY COMMENT, REMARK :

- My family and I should like to leave Vietnam to settle in the USA.
Please grant me a favor by sending me Letter of Introduction so that
I can request the Vietnamese authorities to issue an Exit Permit.

VI-PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- 01 Release Certificate (copy)
- 01 pre-75 ID Cards (copies)
- 09 People ID Cards (copies)
- 01 Marriage Certificates (copies)
- 11 Birth certificates of my family and I (copies).
- 11 Photos
- 01 Household registers (copies) (Household census book
- 01 copy of ~~The Reeducation~~ My Position, rank, Function in
the National police Service from 1965-To 1975.

SIGNATURE OF APPLICANT :

DATE : 08.JULY 1988.


Nguyễn Trung Chai

AP. 21/07/83

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân Lộc
Số 361 GR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số 001 QLTC ban hành theo Quyết định số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0 0 3 3 7 8 2 5 2 2 2
SHSLD

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH
ĐA TRÌNH DIỆN
Ngày 21 tháng 6 năm 83
PHÒNG CS. AN. TP. HCM

Tính đến tại
Trại Xuân Lộc
21.6
83

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ
Thi hành án văn, quyết định thả số 12/QĐ ngày 24 tháng 05 năm 83
Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN TRỌNG THÁI Sinh năm 19 33

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bình Định.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt ấp Suối Oia, Đức tu, Biên Hòa
Đồng Nai

Cán tội Trung sĩ cảnh sát đặc biệt trưởng ban điều hợp.

Bị bắt ngày 18/8/1975 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Số 80 Đường Nguyễn Thái Học, P.17, Quận Tân Bình TP/HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Quản chế 12 tháng.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 15 tháng 06 năm 19 83

Lưu tay ngôn từ phải
Của Nguyễn Trọng Thái

Họ tên, chức vụ
người được cấp giấy

Danh báo số
Lập tại



Nguyễn Trọng Thái

Ngày 9 tháng 06 năm 19 83

Giám thị

Chữ ký giám thị

Thượng tá: Trịnh Văn Thiến

Xã nhân Công an tỉnh 17 Tân Bình
Đã Cũ đến thăm diện tại địa phương
ngày 14/06/1983



Đã F.17 Tân Bình
PHÓ CÔNG AN
Chau

QUU THANH YUNG

KHAI-SANH

TÊN HỌ ẤU-NHI	NGUYỄN-THỊ-ẨM
Phối	NỮ
Sinh	Hai tháng mười, năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng, năm)	năm mười tám (02.10.1958)
Tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Cha	NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
(Tên, họ)	
Tuổi	Hai mươi lăm tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Mẹ	TRẦN-THỊ-THÔNG
(Tên, họ)	
Tuổi	Hai mươi tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Vợ chánh hay thứ	Chánh thất
Người khai	NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
(Tên, họ)	
Tuổi	Hai mươi lăm tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Ngày khai	Hai mươi, tháng mười, năm một ngàn chín
	trăm năm mười tám.
Người chứng thứ nhất	HUYỄN-PHẨM-ĐỀ
(Tên, họ)	
Tuổi	Năm mươi tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Người chứng thứ nhì	NGUYỄN-TRỌNG-SANG
(Tên, họ)	
Tuổi	Ba mươi tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh

Làm tại Xã ÂN-TƯỜNG, ngày 20 / 10 / năm 19 58

NGƯỜI KHAI

Ký tên

Nguyễn-trọng-Thái

HỘ-LẠI

Ký tên

Tăng-tân-Lộc và dấu

NHÂN CHỨNG

Ký tên

Huỳnh-phẩm-Đề

Nguyễn-trọng-Sang

PHỤNG-TRỊCH-LỢ

Ân-Tường, ngày 10 tháng 10 năm 1969

CHỦ-TỊCH KIỂM HỘ-LẠI



Coek
Nguyễn - sơn - long

KHAI-SANH

TÊN HỌ ẤU-NHI NGUYỄN-ANH-QUANG (song thai)
 Giới Nam
 Sinh Hai mươi tháng tư, năm một ngàn chín trăm
 (Ngày, tháng, năm) sáu mươi hai (20.4.1962)
 Tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Cha NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi chín tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Mẹ TRẦN-THỊ-THÔNG
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi sáu tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Vợ chánh hay thứ Chánh thất
 Người khai NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi chín tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Ngày khai Hai mươi tám, tháng sáu, năm một ngàn chín
 trăm sáu mươi hai. NGUYỄN-HỮU-CHÍNH
 Người chứng thứ nhất
 (Tên, họ)
 Tuổi Ba mươi mốt tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Người chứng thứ nhì NGUYỄN-TRỌNG-ĐIỂM
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi chín tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh

Làm tại Xã AN-TƯỜNG, ngày 28 / 6 / năm 1962

NGƯỜI KHAI,

Nguyễn-trọng-Thái

HỌ-LẠI,

Huỳnh-phẩm-Đề
 (ký tên và dấu)

NHÂN CHỨNG,

Nguyễn-hữu-Chính
 Nguyễn-trọng-Điểm

PHỤ TỊCH-LỰC

Ân-Tường, ngày 6 tháng 6 năm 1962

CHỦ-TỊCH KIỂM HỌ-LẠI

KIỂM HỌ-LẠI

[Signature]

[Signature]

[Signature]

KHAI-SANH

TÊN HỌ ẤU-NHI NGUYỄN-KIM-THANH (song thai)
 Phái Nam
 Sinh Hai mươi tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu
 (Ngày, tháng, năm) mười hai (20.4.1962)
 Tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Cha NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi chín tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Mẹ TRẦN-THỊ-THÔNG
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi sáu tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Vợ chánh hay thứ Chánh thất
 Người khai NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi chín tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Ngày khai Hai mươi tám tháng sáu, năm sáu mươi hai
 Người chứng thứ nhất NGUYỄN-HỮU-CHÍNH
 (Tên, họ)
 Tuổi Ba mươi mốt tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
 Người chứng thứ nhì NGUYỄN-TRỌNG-DIỆM
 (Tên, họ)
 Tuổi Hai mươi chín tuổi
 Nghề - nghiệp Nông
 Cư-trú tại Phú-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh

Làm tại Xã ÂN-TƯỜNG, ngày 28 / 6 / năm 1962

NGƯỜI KHAI,

HỘ-LẠI,

NHÂN CHỨNG,

Nguyễn-trọng-Thái Huỳnh-phạm-Đề ký tên và dấu

Nguyễn-trọng-Thái
Huỳnh-phạm-Đề

PHỤNG TRẠCH-LỰC

Nguyễn-hữu-Chính
Nguyễn-trọng-Diệm

Ân-Tường, ngày 31.3.1969

TỰ-TỊCH KIỂM HỘ-LẠI

TRẦN-NGŨ

KHAI SANH

Tên, họ ấu nhi : Nguyễn Văn Vĩnh

Phái : Nam

Sinh : mười tám tháng một năm một ngàn chín trăm hai mươi
(Ngày, tháng, năm)

Tại : Phước Hải, Ấn Độ, Hoa An

Cha : Nguyễn Trọng Phát
(Tên, họ)

Tuổi : hai mươi tám tuổi

Nghề : Nông

Cư-trú tại : Phước Hải, Ấn Độ, Hoa An

Mẹ : Trần Thị Hằng
(Tên, họ)

Tuổi : hai mươi bốn tuổi

Nghề : Nông

Cư-trú tại : Phước Hải, Ấn Độ, Hoa An

Vợ : Chánh
(chính hay thứ)

Người khai : Nguyễn Trọng Phát
(Tên, họ)

Tuổi : hai mươi tám tuổi

Nghề : Nông

Cư-trú tại : Phước Hải, Ấn Độ, Hoa An

Ngày khai : mười tám tháng một năm một ngàn chín trăm hai mươi

Người chứng thứ nhất : Nguyễn Trọng Phát
(Tên, họ)

Tuổi : hai mươi bốn tuổi

Nghề : Nông

Cư-trú tại : Phước Hải, Ấn Độ, Hoa An

Người chứng thứ nhì : Nguyễn Thừa Thuận
(Tên, họ)

Tuổi : hai mươi bốn tuổi

Nghề : Nông

Cư-trú tại : Phước Hải, Ấn Độ, Hoa An

Lập tại xã Ấn Độ, ngày 18 - 1 - 1961

Người khai,

Hộ - lại,

Nhân-chứng,

Nguyễn Văn Vĩnh



Nguyễn Thừa Thuận

Nguyễn Văn Vĩnh

Mua

TỈNH hay THỊ-XÃ
Thị-Xã Cam-Ranh

Quận Bắc

Xã (Phường)
Phường Suối-Hòa

Số hiệu 507/HT/SH.-

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 27 tháng 11 năm 1974

Tên họ đứa trẻ : NGUYỄN-THỊ-KIM-DUNG
Con trai hay gái : Gái
Ngày sanh : Ngày mười sáu, tháng mười một, năm
một ngàn chín trăm bảy mươi bốn (16/11/1974)
Nơi sanh : Nghĩa-Bắc, Suối-Hòa, Cam-Ranh
Tên họ người cha : Nguyễn-Trọng-Thái
Tên họ người mẹ : Trần-Thị-Thông
Vợ chánh hay không hôn thú : Vợ-chánh
Tên họ người đứng khai : Lê-Văn-Song

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH :

Suối-Hòa Ngày 27 tháng 11 năm 19 74

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH
Phường-Trọng-kiểm hộ-tịch



KHAI - SANH

Số liệu :

65

TÊN HỌ ẤU-NHI	NGUYỄN-KIM-TRANG
Phái	Nam
Sinh (Ngày, tháng, năm)	Ngày mùng sáu, tháng hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai (06.02.1972)
Tại	Nghĩa-Bắc, Suối-Hòa, Quận Bắc Cam-Ranh
Cha (Tên, họ)	NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
Tuổi	39 tuổi
Nghề-nghiep	Công-chức
Cư trú tại	Nghĩa-Bắc, Suối-Hòa, Quận Bắc Cam-Ranh
Mẹ (Tên, họ)	TRẦN-THỊ-THÔNG
Tuổi	35 tuổi
Nghề-nghiep	Nội-trợ
Cư trú tại	Nghĩa-Bắc, Suối-Hòa, Quận Bắc Cam-Ranh
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh
Người khai (Tên, họ)	NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
Tuổi	39 tuổi
Nghề-nghiep	Công-chức
Cư-trú tại	Nghĩa-Bắc, Suối-Hòa, Quận Bắc Cam-Ranh
Ngày khai	Ngày 22 tháng 02 năm 1972
Người chứng thứ nhất (Tên, họ)	NGUYỄN-VĂN-CHÂU
Tuổi	42 tuổi
Nghề-nghiep	Công-chức
Cư-trú tại	Vinh-Bình, Suối-Hòa, Quận Bắc Cam-Ranh
Người chứng thứ nhì (Tên, họ)	HUỲNH-QUANG-DŨY
Tuổi	38 tuổi
Nghề-nghiep	Công-chức
Cư-trú tại	Cửu-Lợi, Suối-Hòa, Quận Bắc Cam-Ranh

Làm tại Xã SUỐI-HÒA, ngày 22 tháng 02 năm 1972

NGƯỜI KHAI, HỌ LẠI, NHÂN-CHỨNG, 72

Nguyễn-trọng-Thái (ký tên) Nguyễn-hữu-Thức (ký tên và dấu) Nguyễn-văn-Châu (ký tên)

PHẠM TRIỂN LỘC
Suối-Hòa, ngày 22 tháng 02 năm 1972
CHỖ-TRƯỞNG KIỂM HỌ-LẠI



NGUYỄN-HỮU-THỨC

CHỨNG THƯ THỂ VÌ KHAI-SANH

Của TRẦN-THỊ-THOANG (ẢNH)

Năm một nghìn chín trăm bảy mươi Hai
 ngày năm tháng Tư lúc 10 giờ.
 Trước mặt chúng tôi LÊ-TRỌNG-DUẬT
 Thẩm-Phán Tòa Sơ-Thẩm Khánh-Hòa, ngồi tại Văn-phòng,
 có Ông ĐANG-VUU-MO lục-sự phụ tá,
 Có Ông. Bà TRẦN-THỊ-THOANG (ẢNH) 35 tuổi,
 nghề nghiệp Nồi-Trợ, căn cước số 05037632
 cấp tại Cam-Ranh ngày 17-12-1969
 ngụ tại Suối-Hòa, thị-xã Cam-Ranh
 đến trình rằng hiện không thể xin trích lục khai-sanh của Y
 được vì lý do bộ bị tiêu hủy
 bởi biến cố chiến-tranh, nên thỉnh cầu Bản Tòa bằng vào lời khai
 của các nhân chứng có tên kê sau, do y dẫn đến để lập chứng thư
 thể vì chứng thư hộ-tích nói trên.

LIÊN CỐ ĐẾN TRÌNH DIỆN I

- 1o/ Nguyễn-Đình-An 43 tuổi, nghề Công-cảnh
 trú tại Suối-Hòa, thị-xã Cam-Ranh căn-cước số 00634939
 cấp tại Cam-Ranh ngày 10-3-1969
- 2o/ Mai-Vườn-Quan 48 tuổi, nghề Công-cảnh
 trú tại Suối-Hòa, thị-xã Cam-Ranh căn-cước số 00635026
 cấp tại Cam-Ranh ngày 11-3-1969
- 3o/ Phạm-Tôn-Thắng 42 tuổi, nghề Công-Cảnh
 trú tại Suối-Hòa, thị-xã Cam-Ranh căn-cước số 00635052
 cấp tại Cam-Ranh ngày 11-3-1969

Ba nhân chứng trên này, sau khi tuyên thệ và nghe đọc các
 điều 334 - 337 Hoàng-Việt-Hình-Luật phạt tội nguy chứng về việc hồ
 điều khai quả quyết biết chắc rằng TRẦN-THỊ-THOANG (ẢNH) /sinh ngày
 một hai, tháng sáu, năm một nghìn chín trăm ba mươi Bảy .
 (17-6-1937) /tại An-Miền, Hoài-An, tỉnh Bình-Định/ là con
 của Ông Trần-Cửu (s) /vợ Bà Huỳnh-Thị-Châu (s) /

Những nhân chứng trên lại khai rằng đương sự không thể xin sao lục giấy khai sanh nơi trên được vì lẽ sổ hộ tịch tiêu hủy bởi biến cố chiến-tranh.

Bởi vậy, bằng vào lời khai của đương sự và các nhân chứng, và chiếu điều 17 và 18 Hoàng Việt Hộ Luật, Bản Tòa lập chứng này, cấp cho đương sự theo đơn xin.

Sau khi nghe đọc lại, đương sự cùng các người chứng cùng ký tên với chúng tôi và Ông Lục-sự.

Lục - Sự

Chánh - Án

DANG HUY MO

LECTRONG DUAT

Nhân chứng

Đương - sự

- 1o/ Nguyễn-Dĩnh-Ấn (ký tên)
- 2o/ Mai-Xuân-Quân (ký tên)
- 3o/ Phan-Tồn-Thắng (ký tên)

Trần-Thị-Thông (ẤNH)

Trước bạ tại Nha Trang

Ngày 11 tháng 2 năm 1974
Quyển 6 tờ 14 số 228/3
Thần

Chủ - sự

SAO - Y BẢN - CHÍNH

Nha Trang, ngày 10/1/1974
CHÁNH LỤC - SỰ

Lệ phí 15

LÊ NG - HUY MO

KHAI-SANH

TÊN HỌ ẬU-NHƯ

NGUYỄN-KIM-NHẬT

Phối

Nam

Sanh

(Ngày, tháng, năm)

Ngày hai mươi tháng tám năm một ngàn chín trăm sáu mươi bảy (20.08.1967)

Tại

Bãi-Gióng, khu phố Suối-Hòa, Thị-Xã Cam-Ranh

Cha

(Tên, họ)

NGUYỄN-TRỌNG-THÁI

Tuổi

Ba mươi bốn tuổi (34)

Nghề - nghiệp

Công-nhữ

Cư-trú tại

Bãi-Gióng, khu phố Suối-Hòa, Thị-Xã Cam-Ranh

Mẹ

(Tên, họ)

TRẦN-THỊ-THÔNG

Tuổi

Ba mươi tuổi (30)

Nghề - nghiệp

Nội-trợ

Cư-trú tại

Bãi-Gióng, khu phố Suối-Hòa, Thị-Xã Cam-Ranh

Vợ chồng hay thứ

Vợ chánh

Người khai

(Tên, họ)

NGUYỄN-TRỌNG-THÁI

Tuổi

Ba mươi bốn tuổi (34)

Nghề - nghiệp

Công-nhữ

Cư-trú tại

Bãi-Gióng, khu phố Suối-Hòa, Thị-Xã Cam-Ranh

Ngày khai

Ngày 06 tháng 09 năm 1967

Người chứng thư nhất

(Tên, họ)

PHẠM-TOÀN-THẮNG

Tuổi

Ba mươi bảy tuổi (37)

Nghề - nghiệp

Công-nhữ

Cư-trú tại

Bãi-Gióng, khu phố Suối-Hòa, Thị-Xã Cam-Ranh

Người chứng thư nhì

(Tên, họ)

NGUYỄN-ĐÌNH-ÂN

Tuổi

Ba mươi tám tuổi (38)

Nghề - nghiệp

Công-nhữ

Cư-trú tại

Bãi-Gióng, khu phố Suối-Hòa, Thị-Xã Cam-Ranh

Làm tại Xã

SUỐI-HÒA

ngày 06 tháng 09

năm 19 67

NGƯỜI KHAI,

NGƯỜI CHỨNG,

NGƯỜI CHỨNG,

NGUYỄN-TRỌNG-THÁI

NGUYỄN-THIỆN

PHẠM-TOÀN-THẮNG

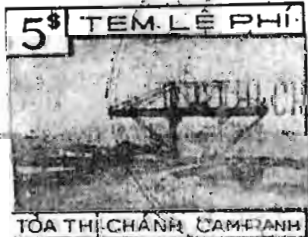
NGUYỄN-ĐÌNH-ÂN

Số liệu: 317



KHAI - SANH

TÊN HỌ ẤU - NHI NGUYỄN - KIM - TÂN
Phái Nam
Sinh ngày mười bảy, tháng tám, năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng, năm) sáu mươi chín (17.8.1969)
Tại Nghĩa-Bắc, Suoi-Hòa, Cam-Ranh
Cha NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
(Tên, họ)
Tuổi 36 tuổi
Nghề - nghiệp Công-chức
Cư-trú tại Nghĩa-Bắc, Suoi-Hòa, Cam-Ranh
Mẹ TRAN-THỊ-THÔNG
(Tên, họ)
Tuổi 32 tuổi
Nghề - nghiệp Nội-trợ
Cư-trú tại Nghĩa-Bắc, Suoi-Hòa, Cam-Ranh
Vợ chánh hay thứ Vợ chánh
Người khai NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
(Tên, họ)
Tuổi 36 tuổi
Nghề - nghiệp Công-chức
Cư-trú tại Nghĩa-Bắc, Suoi-Hòa, Cam-Ranh
Ngày khai 26 tháng 8 năm 1969
Người chứng thứ nhất NGUYỄN-VĂN-CHAU
(Tên, họ)
Tuổi 38 tuổi
Nghề - nghiệp Công-chức
Cư-trú tại Vinh-Bình, Suoi-Hòa, Cam-Ranh
Người chứng thứ nhì NGUYỄN-ĐÌNH-AN
(Tên, họ)
Tuổi 39 tuổi
Nghề - nghiệp Công-chức
Cư-trú tại Nghĩa-Bắc, Suoi-Hòa, Cam-Ranh



Làm tại Xã SUOI-HÒA, ngày 26 tháng 8 năm 1969

NGƯỜI KHAI,
Ký tên

HỌ - LẠI,

NHÂN CHỨNG,
Ký tên

Nguyễn-trọng-Thái

Trương-dăng-Quang

Nguyễn-văn-Chau

(Ký tên và dấu)

Nguyễn-đình-An

PHƯƠNG TRỌNG-LUỘC

SUOI-HÒA, ngày 26 tháng 8 năm 1969

CHỦ-TỊCH KHU HO-LẠI



NGUYỄN-VĂN-LÝ

TRƯƠNG-DĂNG-QUANG

KHAI-SANH

TÊN HỌ ẤU-NHI	NGUYỄN-KIM-TUYẾN
Phái	Nam
Sinh	Hai mươi tháng sáu, năm một ngàn chín
(Ngày, tháng, năm)	trăm sáu mươi tư (20.6.1964)
Tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Cha	NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
(Tên, họ)	
Tuổi	Ba mươi một tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Mẹ	THẦN-THỊ-THÔNG
(Tên, họ)	
Tuổi	Hai mươi tám tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Vợ chánh hay thứ	Chánh phát
Người khai	NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
(Tên, họ)	
Tuổi	Ba mươi một tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Phủ-Hữu, Ân-Tường, Hoài-An, Bình-Dịnh
Ngày khai	Bốn tháng bảy, năm sáu mươi tư
Người chứng thứ nhất	NGUYỄN-BÔNG
(Tên, họ)	
Tuổi	Hai mươi tám tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Hà-Tây, Ân-Tường, Hoài-An
Người chứng thứ nhì	HUYỀN-THƯỢNG-CHIÊN
(Tên, họ)	
Tuổi	Năm mươi hai tuổi
Nghề - nghiệp	Nông
Cư-trú tại	Tân-Thạnh, Ân-Tường, Hoài-An

Làm tại Xã ÂN-TƯỜNG, ngày 04.7. năm 1964

NGƯỜI KHAI,

HỘ-LẠI,

NHÂN CHỨNG,

NGUYỄN-TRỌNG-THÁI

TRẦN-HỮ ký tên và dấu

NGUYỄN-BÔNG

HUYỀN-THƯỢNG-CHIÊN

PHẠNG TRÍCH-LỢ

Ân-Tường, ngày 12 tháng 12 năm 1967
CHỦ-TỊCH KIỂM HỘ-LẠI

Nguyễn Văn Lý

Tòa Hòa-giải Hoài-an

Số 1870

Chứng Thư Thay Giấy Khai Sanh

CỦA Nguyễn - Dong - Chai

Năm m)l ngàn chín trăm sáu mươi lăm ngày hai mươi lăm
tháng Tháng (10) năm 1964 giờ

Trước mặt chúng tôi :

- Trương-văn-Tuyến Quận Trưởng kiêm Tham-phán Tòa Hòa-giải Quận Hoài-an
- Ông Trần Lữ Lạc-sự ngồi giúp việc.

Có đến trình diện :

- 1) Nguyễn-văn-Tuyến 21 tuổi, căn cước số 033843
Ngày 26 Tháng cấp tại Hoài-an Hiện trú Thị-hiến-xã Ấn-trưởng
- 2) Trần Lữ 32 tuổi, căn cước số 017803
Ngày 1 Tháng cấp tại Hoài-an Hiện trú Ấn-trưởng, Ấn-trưởng
- 3) Nguyễn-thành-Sa 33 tuổi, Căn cước số 035334
Ngày 24 Tháng 1962 cấp tại Hoài-an Hiện trú Ấn-trưởng, Ấn-trưởng

Các nhân chứng nói trên, đều đã trưởng thành, sau khi thề nói sự thật, nói toàn sự thật đã lần lượt khai và chứng nhận biết đích thực :

Nguyễn - Dong - Chai (con trai) Quốc tịch Việt-nam
Sinh ngày hai mươi bảy tháng hai năm một ngàn chín
trăm ba mươi ba (27-2-1933) Sinh tại Ấn-trưởng
Xã Ấn-trưởng quận Hoài-an hình Đình Đình

Con của Ông Nguyễn - Dong (c) và bà Nguyễn-thị-Kia
nghề nông cư ngụ tại Ấn-trưởng Xã Ấn-trưởng quận
Hoài-an hình Đình Đình

Nguyên đơn Nguyễn Dong - Chai 31 tuổi, chánh quan Ấn-trưởng quận Hoài-an Trú quán Ấn-trưởng Xã Ấn-trưởng
có di chúc trình diện để xác nhận đơn xin cấp Chứng thư thay giấy khai Sanh
đã nộp tại Phòng Lạc-sự Bản Tòa và quả quyết rằng không thể xuất trình được giấy khai Sanh
của Nguyễn - Dong - Chai được vì lẽ biên có chính đanh, dò lò
hiên hủy, bản chánh bị thất lạc

Các đương-sự đã được hiển thị về điều 337 Luật Hình-trọng Phạt tội làm chứng giả về dân-sự từ 3 tháng đến 1 năm tù và phạt bạc từ 600đ00 đến 2.400đ00

Ghi nhận các lời khai tự trên mà các nhân chứng công nhận là đúng sự thật nên chiếu điều
Hộ-luật chúng tôi cấp chứng thư này để thay thế giấy khai Sanh
của Nguyễn - Dong - Chai

Sau khi nghe đọc lại bản văn này, các đương-sự đã ký tên cùng chúng tôi và Ông Lạc-sự

Nguyên đơn

Nhân chứng

Lạc-sự

Tham phán

Nguyễn - Dong - Chai

Nguyễn-văn-Tuyến
Trần Lữ
Nguyễn-thành-Sa

Trần Lữ

Trương-văn-Tuyến

Sao y chính bản này gửi tại Phòng Lạc-sự
Tòa Hòa-giải quận Hoài-an
Hoài-an ngày hai mươi lăm tháng 10 năm 1964
Định

TỈNH BÌNH-DỊNH
 QUẬN TUY-PHƯỚC
 Xã PHƯỚC-HẢI

TRÍCH LỤC

CHỨNG THƯ HÔN THỦ

Số hiệu 52

Tên họ người chồng NGUYỄN-TRỌNG-THÁI
 Nghề - nghiệp Nông
 Sinh ngày 27 tháng 2 năm 1933
 Tại Ấn-Tường, Hoài-Ấn, Bình-Dịnh
 Cư sở tại Ấn-Tường, Hoài-Ấn, Bình-Dịnh
 Tạm trú tại Hải-Giang, Phước-Hải, Tuy-Phước, Bình-Dịnh
 Tên họ cha chồng NGUYỄN-SONG (chết)
 (sống chết phải nói)
 Tên họ mẹ chồng HUYNH-THỊ-KIA (sống)
 (sống chết phải nói)
 Tên họ người vợ TRẦN-THỊ-THÔNG
 Nghề - nghiệp Nông
 Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1937
 Tại Ấn-Tường, Hoài-Ấn, Bình-Dịnh
 Cư sở tại Ấn-Tường, Hoài-Ấn, Bình-Dịnh
 Tạm trú tại Hải-Giang, Phước-Hải, Tuy-Phước, Bình-Dịnh
 Tên họ cha vợ TRẦN-CỬU (sống)
 (sống chết phải nói)
 Tên họ mẹ vợ HUYNH-THỊ-CHÂU (sống)
 (sống chết phải nói)
 Ngày cưới Ngày mười sáu, tháng hai, năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu (16.2.1956)
 Vợ chồng khai hay không lập hôn khế /
 Ngày // tháng / năm /
 Tại Hải-Giang, Phước-Hải, Tuy-Phước, Bình-Dịnh.

Chứng-thực chữ ký của Ông
VÕ-HIẾN, Phó Chủ-tịch, XTIV, Chủ-tịch
Kiểm Ủy-viên hộ-tịch, Xã Phước-Hải.
TUY-PHƯỚC, ngày 25 tháng 8 năm 1965

Chủ tịch Quận Tuy-Phước
 Phó Chủ tịch



Võ Hiên
 Phó Chủ tịch

Trích y bốn chính
PHƯỚC-HẢI ngày 16 tháng 2 năm 1965

Chủ tịch kiêm Ủy-viên Hộ-tịch,
 Ký tên: PHẠM-CHÍ
PHƯƠNG-TR/CH-LUC

PHƯỚC-HẢI, ngày 25 tháng 8 năm 1965
XTIV, Chủ-tịch kiêm Ủy-viên hộ-tịch
Chủ-tịch



Võ Hiên

THE NATIONAL POLICE SERVICE IN THE VIETNAMESE
GOVERNMENT

From year	To year	Grade, Unit, title job	Place
1965 -1967	:	National PoliceHeadquarter NHATRANG	: NHATRANG HQ
1967- 1975	:	1stSergeant , leader of ^{Team} M/Special	: National Police Headquarters CAMRANG

NGUYEN TRONG THAI

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhân đã chuyển đến ở:	Chứng nhân đã chuyển đến ở:
Từ ngày .. tháng .. năm ..	Từ ngày .. tháng .. năm ..
Ký tên, đóng dấu	Ký tên, đóng dấu

Chứng nhân đã chuyển đến ở:	Chứng nhân đã chuyển đến ở:
Từ ngày .. tháng .. năm ..	Từ ngày .. tháng .. năm ..
Ký tên, đóng dấu	Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 251504 CN

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Anh Quang
 Ấp, ngõ, số nhà: 01
 Thị trấn, đường phố: Phố Chợ
 Xã, phường: Mười bảy
 Huyện, quận: Cần Bình

Ngày 08. tháng 6. năm 1988...
 Trưởng công an *[Signature]*
 (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3:

[Signature] Văn Minh

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu

[illegible]

Thiền Tông - Các Thiền Sư

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Trần Thị Bình	chủ hộ	Nữ	1937	021543981		25.2.1980		
2	Nguyễn Văn Thành	con	Nam	1962	021543982		22.2.1980		
3	Nguyễn Anh Hoàng	con	Nam	1962			22.2.1980		
4	Nguyễn Văn Trường	con	Nam	1972					
5	Nguyễn Văn Dũng	con	Nam	1975					
6	Nguyễn Văn Bình	con	Nam	1982					
7	Nguyễn Quỳnh Anh	cháu	Nữ	20/4/83					
8	Nguyễn Văn Sơn	con	Nam	1981					
9	Nguyễn Văn Lộc	con	Nam	1971					
10	Nguyễn Thị Anh	con	Nữ	1958			02.12.1985		
11	Nguyễn Văn Linh	con	Nam	1961				01/01/83	
12	Nguyễn Văn Tuấn	con	Nam	1964					
13	Nguyễn Văn Nhật	con	Nam	1967	022250681				
14	Nguyễn Văn Tài	con	Nam	1969	022250689				
15	Nguyễn Văn Bình	con	Nam	1971					
16	Nguyễn Văn Bình	chồng	Nam	1933	022250680				
17	Nguyễn Văn Lương	con	Nam	1976					
18	Nguyễn Văn Giao	cháu	Nữ	05.6.1988					